

Số: /BC-BCĐ

Tân Hồng, ngày 11 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Diễn biến tình hình dịch COVID-19 tại huyện Tân Hồng (từ 09 giờ ngày 10/12/2021 đến 09 giờ ngày 11/12/2021)

Thực hiện Công văn số 64/UBND-HCQT ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, báo cáo phòng, chống dịch COVID-19. Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng báo cáo nhanh tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn đến 09 giờ 00 ngày 11/12/2021, như sau:

1. Công tác xét nghiệm

1.1. Kết quả xét nghiệm:

Trong ngày tổ chức lấy được **272** mẫu xét nghiệm RT-PCR (gồm 260 mẫu đơn và 13 mẫu gộp), giảm 01 mẫu so với hôm qua. Qua đó, phát sinh mới **59** trường hợp F0 (tăng 14 ca với ngày hôm qua), cụ thể:

- 43 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 06 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.
- 10 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

Tất cả đều có chỉ số CT-value dưới 30.

1.2. Về phân bố ca bệnh:

- 07 ca trong khu cách ly;
- 03 ca về từ vùng dịch;
- 49 ca cộng đồng¹ (tăng 12 ca so hôm qua), gồm:

+ 18 ca ở ấp Dinh Bà, 03 ca ở ấp Gò Bói và 01 ca ở ấp Đuôi Tôm, xã Tân Hộ Cơ.

+ 03 ca ở ấp Thi Sơn, 02 ca ở ấp Cả Cái và 02 ca ở ấp Anh Dũng, xã Tân Thành A.

+ 03 ca ở Khóm 3, 01 ca ở Khóm 2 và 01 ca ở Khóm 1, thị trấn Sa Rài.

+ 03 ca ở ấp An Phát và 02 ca ở ấp An Tài, xã An Phước.

+ 03 ca ở ấp Công Tạo, xã Bình Phú.

+ 02 ca ở ấp Thành Lập, 01 ca ở ấp Thống Nhất 1, xã Tân Công Chí.

+ 01 ca ở ấp Cà Vàng, 01 ca ở ấp Chòi Mòi, xã Thông Bình.

¹ Trong đó, có 36 người tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19; 06 người tiêm 01 liều vắc xin phòng Covid-19 và 07 người chưa tiêm vắc xin phòng Covid-19.

+ 01 ca ở ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước.

+ 01 ca ở ấp 2, xã Tân Thành B.

Tổng số ca dương tính của Huyện đến hiện tại là **1.197** ca.

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

2.1. Ổ dịch đã được khoanh vùng: Không

2.2. Ổ dịch phát hiện mới: Không

2.3. Kết quả truy vết trong ngày:

- Số lượng F1: **09** người, tổng số cộng dồn là **2.064** người, hiện đang quản lý **577** F1, trong đó có **561** trường hợp đang cách ly tại nhà².

- Số lượng F2: **00** người, tổng số cộng dồn vẫn là **1.285** người, hiện đang quản lý **00** người.

- Số lượng F0 đang điều tra dịch tễ: **59** trường hợp.

2.4. Dự báo tình hình dịch: Không

3. Tình hình cách ly

3.1. Đối tượng cách ly

- Tổng số cách ly tại nhà, nơi lưu trú: **803** trường hợp (trong đó, có **01** trường hợp phát sinh mới trong ngày, giải phóng **00** trường hợp).

- Tổng số đang cách ly y tế tập trung: **310** trường hợp (trong đó, có **47** trường hợp phát sinh mới trong ngày, hoàn thành cách ly **21** chuyển TTYT Huyện **00**).

- Tổng số cách ly y tế tại cơ sở y tế: **336** trường hợp (trong đó, có **36** trường hợp phát sinh mới trong ngày, hoàn thành cách ly **35**, Chuyển khu cách ly **00**).

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị (mới)

- Cơ sở điều trị/bệnh viện đã chiến: *Hiện nay trên địa bàn Huyện có 04 cơ sở thu dung F0 là: Cơ sở 2 của Trung tâm y tế Huyện; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, Trường Mầm non 1/6 và Trường THCS Nguyễn Văn Tiệp.*

- Khu cách ly tập trung: *Không.*

- Khu phong toả: *Không*

4. Kết quả điều trị

- Tổng số ca dương tính đang điều trị: **454** ca ((Trong đó, Trung tâm y tế Huyện cơ sở 1 là **03** ca, cơ sở 2 là **43** ca; các khu thu dung là **231** ca³, điều trị tại nhà **106** ca⁴, điều trị ngoài Huyện **69** ca).

² Tân Công Chí (159 người); Thông Bình (103 người); Sa Rài (71 người); Tân Phước (63 người); An Phước (55 người); Tân Thành A (42 người); Bình Phú (38 người); Tân Thành B (15 người), Tân Hộ Cơ (15 người);

³ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp 57 ca, Trường mầm non 01/6 là 70 ca và Trường THCS Nguyễn Văn Tiệp là 104 ca.

⁴ Thị trấn Sa Rài (10 ca); Bình Phú (16 ca); Tân Hộ Cơ (22 ca); Thông Bình (21 ca); Tân Thành A (13 ca); Tân Phước (05); An Phước (12 ca) và Tân Công Chí (07 ca).

+ Số ca âm tính lần 1: **00** ca.

+ Số ca âm tính lần 2: **00** ca.

+ Số ca âm tính lần 3: **00** ca.

- Tổng số trường hợp đã xuất viện: **734** trường hợp (*trong đó, xuất viện trong ngày: 54 trường hợp*).

- Tổng số trường hợp tử vong liên quan đến Covid: **11** trường hợp (*trong đó, số tử vong trong ngày: 02 trường hợp, gồm: 01 ca có HKTT tại ấp Đuôi Tôm, xã Tân Hộ Cơ và 01 ca có HKTT tại ấp An Tài, xã An Phước*).

5. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị và hậu cần

5.1. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Số TT	Tên/loại vật chất, trang thiết bị	Số lượng hiện có	Nhu cầu bổ sung	Ghi chú
1	Kit test nhanh	9.673	20.000	
2	Kit PCR	470	2000	
3	Bộ quần áo phòng hộ	3.594	5000	

5.2. Công tác hậu cần:

Ổn định, bình thường, đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu của người dân, chưa có xuất hiện tình trạng khan hiếm hàng hóa.

5.3. Công tác tiêm vắc xin

Trong ngày tạm dừng tiêm vắc xin, số liệu không tăng cụ thể:

- Trả mũi 2 của đợt 17 được 5.359/5.800 liều, đạt 92,4%.

- Đợt 27 được 2.212/3.960 liều, đạt 71,03%.

- Đợt 29 (học sinh THCS) được 4.380/4.644 liều, đạt 94,32%.

- Đợt 30 được 3.882/5.280 liều, đạt 73,52%.

- Đợt 32 được 1.414/7.164 liều, đạt 19,74%.

- Đối tượng từ 18 tuổi trở lên:

+ Mũi 1: tỷ lệ mũi 1 (số liều/dân số): 99,25% (56.481/56.909).

+ Mũi 2: tỷ lệ mũi 2 (số liều/dân số): 87,4% (49.741/56.909).

- Đối tượng từ 50 tuổi trở lên:

+ Mũi 1: tỷ lệ mũi 1 (số liều/dân số): 98,04% (16.781/17.117).

+ Mũi 2: tỷ lệ mũi 2 (số liều/dân số): 97,53% (16.694/17.117).

- Đối tượng từ 65 tuổi trở lên:

+ Mũi 1: tỷ lệ mũi 1 (số liều/dân số): 100% (5.602/5.602).

+ Mũi 2: tỷ lệ mũi 2 (số liều/dân số): 100% (5.602/5.602).

- Đối tượng từ 18 tuổi trở lên chưa tiêm là 427 người.

6. Công tác thông tin, tuyên truyền:

Các xã, thị trấn phối hợp các đoàn thể cùng cấp tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân duy trì thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

7. Các hoạt động khác:

- Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Huyện và tại các khu cách ly tập trung đều được đảm bảo.

- Trong ngày chi hỗ trợ cho **14** trẻ em (F1,F0) hoàn thành cách ly y tế, số tiền **14.000.000** đồng, nâng tổng số người được hỗ trợ 27/29 người (trong đó có 19 trẻ em), số tiền hỗ trợ 28.520.000đ; còn 02 người không chi, với số tiền 2.400.000đ (lý do: có xác nhận hoàn cảnh khó khăn, cơ sở cách ly không thu tiền ăn).

8. Thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

9. Phân loại cấp độ dịch

- Phân loại cấp độ dịch cấp huyện là cấp độ 2.

- Phân loại cấp độ dịch cấp xã:

+ Cấp độ 01 là 2/9 xã gồm: Tân Thành A và An Phước.

+ Cấp độ 2 là 4/9 xã, gồm: Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Tân Thành B, Tân Phước.

+ Cấp độ 3 là **03/9** xã, thị trấn là: thị trấn Sa Rài và các xã: Thông Bình, Tân Công Chí.

- Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp:

+ Cấp độ 1 là **15/38** ấp, gồm: Cả Găng, Thống Nhất, Đuôi Tôm, Gò Bói, Cà Vàng, Cây Me, Tham Bua, Cả Cái, Anh Dũng, Ấp 3, Tân Bảnh, An Lộc, An Phát, An Tài, Thành Lập.

+ Cấp độ 2 là **12/38** ấp, là: Gò Da, Dinh Bà, Phước Tiên, Chòi Mòi, Ấp Thị, Chiến Thắng (Xã Tân Thành A), Thi Sơn, Ấp 1, Tuyết Hồng, Hoàng Việt, An Thọ, Rọc Muống.

+ Cấp độ 3 là **10/38** khóm, ấp là: Khóm 1, Khóm 2, Khóm 3, Công Tạo, Chiến Thắng (Xã Tân Hộ Cơ), Long Sơn, Ấp 2, Bắc Trang 1, Bắc Trang 2, Thống Nhất 1.

+ Cấp độ 04 là **01/38** ấp là Thống Nhất 2 – xã Tân Công Chí.

10. Kiến nghị: Không

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid -19 báo cáo Tiểu ban Thông tin và Tuyên truyền của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid -19 Tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Tiểu ban Thông tin và Tuyên truyền của ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid -19 Tỉnh;
- Sở Y tế Tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT/UBND Huyện;
- Thành viên BCD Covid-19 Huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, NC_{Tài}.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Công Luận**